

BỘT BÌNH VỊ

Công thức

Thương truật (<i>Atractylodes Rhizoma</i>)	80 g
Hậu phác (<i>Magnoliae officinalis Cortex</i>)	50 g
Trần bì (<i>Citri reticulatae Pericarpium Perenne</i>)	50 g
Cam thảo (<i>Glycyrrhizae Radix et Rhizoma</i>)	30 g

Bào chế

Cân đủ số lượng các vị thuốc trong công thức trên, sấy khô, tán thành bột mịn, rây và trộn kỹ, sấy khô đến độ ẩm qui định.

Chế phẩm phải đáp ứng các yêu cầu trong chuyên luận “Thuốc bột” (Phụ lục 1.7).

Tính chất

Bột có màu vàng nhạt, vị đắng, hơi ngọt, mùi thơm nhẹ.

Định tính

A. Soi bột: Soi bột chế phẩm dưới kính hiển vi, với thị kính số 5, vật kính 40, so sánh với bột mẫu chuẩn của Cam thảo, Trần bì và Thương truật, bột chế phẩm phải có các sợi chứa tinh thể calci oxalat của Cam thảo, và các tinh thể calci oxalat hình khối vuông hoặc hình quả trám của Trần bì, tinh thể calci oxalat hình kim của Thương truật.

B. Lấy khoảng 10 g chế phẩm, cho vào bình nón có nút mài. Thêm 50 ml *ethanol* 70 % (TT), khuấy đều, đun trên cách thủy 15 min. Để nguội, lọc lấy dịch chiết. Cát thu hồi dung môi. Hòa lẫn với 10 ml *nước cất* nóng. Lọc. Lấy dịch lọc. Lắc với *ethyl acetat* (TT) 3 lần, mỗi lần 5 ml. Gộp dịch chiết *ethyl acetat*, bay hơi đến còn khoảng 3 ml, lấy dịch chiết này cho vào 3 ống nghiệm nhỏ, mỗi ống 1 ml dịch chiết để tiến hành các phản ứng sau:

Ống 1: Thêm một ít bột *magnesi* (TT), thêm từ từ vài giọt *acid hydrochloric* (TT), đun nóng nhẹ, dung dịch xuất hiện màu đỏ cam.

Ống 2: Thêm vài giọt *dung dịch natri hydroxyd* 10 % (TT), xuất hiện màu vàng cam.

Ống 3: Thêm vài giọt *dung dịch sắt* (III) *clorid* 5 % (TT), xuất hiện màu xanh đen.

Độ ẩm

Không quá 9,0 % (Phụ lục 12.13).

Độ mịn

Lấy 20 g chế phẩm, rây qua rây số 335 (Phụ lục 3.5), phần còn lại không quá 5 %.

Độ đồng nhất

Lấy 20 g chế phẩm, cho vào tờ giấy trắng đặt trong khay men, dùng một thìa nhấc ấn nhẹ trên mặt lớp bột thành một vệt lõm. Quan sát vị trí vệt, màu của chế phẩm phải đồng nhất, không được có màu lốm đốm.

Định lượng

Cân chính xác khoảng 10 g bột chế phẩm, cho vào bình Soxhlet, thêm 80 ml *ether dầu hòa* (30 °C đến 60 °C) (TT), có thể điều chỉnh lượng dung môi chiết phù hợp với bộ

Soxhlet sử dụng, đun sôi hồi lưu trên cách thủy 4 h, để nguội, bỏ dịch chiết, lấy bã tãi mỏng để bay hơi hết *ether* dầu hòa, cho bã vào bình Soxhlet, thêm 80 ml *ethanol* 70 % (TT), có thể điều chỉnh lượng dung môi chiết phù hợp với bộ Soxhlet sử dụng, đun sôi hồi lưu trong cách thủy khoảng 3 h để chiết hết flavonoid. Để nguội, cất thu hồi dung môi dưới áp suất giảm, thêm 10 ml *nước cất* nóng, khuấy kỹ, lọc, lặp lại với 10 ml *nước cất* nóng khác. Lắc dịch lọc thu được với *ethyl acetat* (TT) 5 lần, mỗi lần 10 ml. Gộp dịch chiết *ethyl acetat* vào cốc đã cân bì, bay hơi dung môi đến cạn, sấy cân thu được đến khối lượng không đổi ở nhiệt độ dưới 80 °C. Cân và tính hàm lượng flavonoid toàn phần.

Hàm lượng flavonoid toàn phần không được dưới 1,0 %.

Bảo quản

Đóng trong đồ đựng kín, để nơi khô ráo thoáng mát.

Công năng, chủ trị

Kiện tỳ táo thấp, hành khí hòa vị. Chủ trị: Các trường hợp bụng đầy trướng, căng tức, nôn mửa, tiêu chảy.

Cách dùng, liều dùng

Ngày dùng từ 12 g đến 16 g, chia 2 đến 3 lần, uống với nước sắc của 2 lát gừng và 2 quả táo tàu.

CAO BỒ PHÔI

Công thức

Bách bộ (<i>Stemonae tuberosae Radix</i>)	50 g
Thạch xương bồ (<i>Acori Graminei Rhizoma</i>)	22 g
Bọ mả (<i>Pouzolziae Herba</i>)	120 g
Cam thảo (<i>Glycyrrhizae Radix et Rhizoma</i>)	11 g
Trần bì (<i>Citri reticulatae Pericarpium Perenne</i>)	17 g
Cát cánh (<i>Platycodonis grandiflori Radix</i>)	12 g
Mạch môn (<i>Ophiopogonis japonici Radix</i>)	50 g
Tinh dầu Bạc hà (<i>Menthae arvensis Oleum</i>)	0,2 ml
Acid Benzoic (<i>Benzoicum Acidum</i>)	2 g
Menthol (<i>Metholum</i>)	0,2 g
Đường trắng (<i>Saccharum</i>)	900 g
Ethanol 50 % (<i>Ethanolum</i> 50 %)	110 ml
Nước vừa đủ (<i>Aqua q.s</i>)	1000 g

Bào chế

Trần bì: Rửa sạch, thái nhỏ, ngâm với 90 ml *ethanol* 50 % (TT) trong 7 ngày, gạn dịch chiết, ép, lọc lấy hết dịch. Menthol và acid benzoic: Hòa tan với 20 ml *ethanol* 50 % (TT).

Các vị thuốc còn lại (trừ đường trắng và tinh dầu Bạc hà): Rửa sạch, thái lát, xếp vào nồi dùng vỉ ghim chặt để khỏi bong khi sôi, đổ ngập nước 10 cm. Đun sôi 2 h đến 3 h (chú ý bổ sung bù lượng nước bay hơi). Rút dịch chiết. Đun và rút dịch chiết như trên 2 lần đến 3 lần nữa. Gộp các dịch chiết, cô còn khoảng 1000 ml. Thêm đường trắng, đun sôi để hòa tan và cô còn khoảng 950 ml. Lọc nóng, để nguội. Thêm cồn Trần bì, menthol,